

TÌNH THẦN DÂN TỘC - NGHĨA ĐỒNG BÀO: YẾU TỐ ĐIỀU HÒA CẢM XÚC VÀ HÀNH VI XÃ HỘI CỦA NGƯỜI VIỆT NAM

Trần Quốc Hoan - Lê Ngọc Tuấn Kiên

Trường Đại học Nguyễn Huệ

Email: tranquochuan125gmail.com.

Tóm tắt: *Tình thần dân tộc và nghĩa đồng bào là hai giá trị cốt lõi của bản sắc văn hóa Việt Nam, chi phối mạnh mẽ đời sống tâm lý - xã hội của con người Việt Nam. Dưới góc nhìn tâm lý học, đây không chỉ là các giá trị văn hóa - đạo đức, mà còn là cơ chế điều hòa cảm xúc và hành vi, định hướng thái độ và cách ứng xử của cá nhân trong cộng đồng. Bài báo phân tích nền tảng tâm lý của tình thần dân tộc - nghĩa đồng bào, cơ chế tác động đến cảm xúc và hành vi, cũng như những biểu hiện trong bối cảnh hiện đại. Chỉ ra thực trạng và biện pháp phát huy giá trị này trong điều chỉnh hành vi xã hội của con người Việt Nam*

Từ khóa: *Tình thần dân tộc, nghĩa đồng bào, tâm lý cộng đồng, điều hòa cảm xúc, hành vi xã hội.*

Nhận bài: 18/11/2025; **Biên tập:** 19/11/2025; **Phản biện:** 22/11/2025; **Duyệt đăng:** 26/11/2025.

1. Đặt vấn đề

Tình thần dân tộc và nghĩa đồng bào từ lâu đã trở thành nền tảng định hình bản sắc tâm lý của người Việt, thể hiện qua ý thức gắn bó cộng đồng và truyền thống “thương người như thể thương thân”. Những giá trị này không chỉ được khẳng định trong các giai đoạn lịch sử bảo vệ Tổ quốc mà còn bộc lộ rõ nét trong đời sống hiện đại. Một minh chứng điển hình là mỗi khi bão lũ xảy ra ở miền Trung, cả nước lại chung tay đóng góp, cứu trợ, từ những đoàn xe chở nhu yếu phẩm cho đến các chiến dịch quyên góp trực tuyến lan tỏa mạnh mẽ. Đây là phản ứng tự nhiên xuất phát từ hệ giá trị dân tộc, cho thấy sự điều hòa cảm xúc và định hướng hành vi dựa trên tình thần “đồng bào” của người Việt.

Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu hiện nay vẫn tiếp cận tình thần dân tộc từ góc độ văn hóa hoặc lịch sử, trong khi khía cạnh tâm lý - đặc biệt là vai trò điều tiết cảm xúc và hành vi xã hội - chưa được khai thác đầy đủ. Việc xem tình thần dân tộc như một cơ chế tâm lý giúp giải thích vì sao người Việt dễ đồng cảm, dễ gắn kết và sẵn sàng hành động vì cộng đồng, đặc biệt trong những thời điểm khó khăn chung. Điều này càng có ý nghĩa trong bối cảnh hội nhập và biến động xã hội hiện nay, khi các giá trị truyền thống cần được hiểu rõ để tiếp tục phát huy một cách phù hợp và bền vững.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm tình thần dân tộc và nghĩa đồng bào

Tình thần dân tộc được hiểu là trạng thái gắn bó cảm xúc và ý thức của cá nhân đối với cộng đồng quốc gia - dân tộc, thể hiện qua lòng yêu nước, niềm tự hào về lịch sử và văn hóa, ý thức trách nhiệm cũng như sự sẵn sàng hành động vì lợi ích chung. Đây không chỉ là một xúc cảm mang tính biểu tượng mà còn là một định hướng giá trị có khả năng chi phối cách cá nhân suy nghĩ, cảm nhận và ứng xử trong đời sống xã hội. Song song với đó,

nghĩa đồng bào thể hiện mối liên hệ huyết - văn hóa giữa những người cùng chung cội nguồn “con Rồng cháu Tiên”, qua đó tạo nên hệ giá trị đề cao sự thấu cảm, đùm bọc và sẻ chia, đặc biệt khi cộng đồng đối diện khó khăn hoặc nguy cơ. Giá trị này mang tính chuẩn mực đạo đức truyền thống, góp phần củng cố độ bền của khối đoàn kết trong xã hội Việt Nam qua nhiều thế hệ.

Hai giá trị trên có mối quan hệ chặt chẽ và tương hỗ: tình thần dân tộc đóng vai trò như khung giá trị rộng, bao trùm, còn nghĩa đồng bào là lớp giá trị đạo đức cụ thể, biểu hiện trong các hành vi tương trợ hằng ngày. Sự kết hợp của chúng hình thành một hệ thống bản sắc tập thể đặc thù của người Việt, vừa tạo nền tảng tâm lý - xã hội vững chắc, vừa nâng cao khả năng điều chỉnh cảm xúc và hành vi của cá nhân theo hướng tích cực, gắn kết và có trách nhiệm với cộng đồng.

2.2. Lý thuyết bản sắc xã hội

Lý thuyết bản sắc xã hội của Tajfel và Turner cho rằng cá nhân xác định bản thân thông qua mối quan hệ với các nhóm mà họ thuộc về. Bản sắc nhóm không chỉ là một hình ảnh tâm lý thuần túy mà còn đóng vai trò như một khung quy chiếu, giúp cá nhân cảm nhận ý nghĩa, giá trị hành động và vị trí của mình trong xã hội. Ở cấp độ quốc gia, tình thần dân tộc và nghĩa đồng bào chính là biểu hiện của bản sắc nhóm rộng nhất, tạo nền tảng để người Việt cảm nhận sự gắn bó sâu sắc với cộng đồng dân tộc, hình thành các cảm xúc xã hội tích cực như tự hào, trách nhiệm và đồng cảm, đồng thời điều chỉnh hành vi theo chuẩn mực tập thể. Những giá trị này trở nên đặc biệt quan trọng trong những tình huống đòi hỏi sự đoàn kết và hỗ trợ lẫn nhau, khi mà hành vi cá nhân cần hài hòa với lợi ích chung. Như vậy, bản sắc dân tộc không chỉ là biểu tượng văn hóa mà còn hoạt động như một cơ chế tâm lý - xã hội, định hướng và điều hòa hành vi mang tính cộng đồng của người Việt.

2.3. Cơ chế điều hòa cảm xúc và hành vi xã hội

Tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào chi phối cảm xúc và hành vi xã hội của người Việt thông qua một hệ thống cơ chế tâm lý chặt chẽ. Trước hết, chuẩn mực văn hóa với các giá trị như đoàn kết, nhân ái và tương thân tương ái tạo nên một “khung pháp lý mềm”, định hướng cách cá nhân phản ứng trước nỗi đau hay khó khăn của người khác. Chuẩn mực này vừa củng cố tính ổn định, vừa tăng khả năng dự đoán các hành vi xã hội tích cực.

Song song với đó, đồng cảm xã hội phát triển từ mối liên hệ về nguồn cội và sự đồng nhất về bản sắc dân tộc. Khả năng đồng cảm khiến cá nhân trải nghiệm nỗi đau, khó khăn của đồng bào như chính của mình, từ đó hình thành các cảm xúc thúc đẩy hành vi tương trợ. Động cơ liên kết tập thể cũng là một cơ chế quan trọng: cảm giác “chung vận mệnh dân tộc” tạo ra động lực mạnh mẽ để cá nhân gắn kết, hợp tác và sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân khi cộng đồng gặp nguy nan, trở thành nguồn năng lượng thúc đẩy các phong trào tương trợ quy mô lớn.

Cuối cùng, niềm tin và giá trị chung đóng vai trò như chất keo xã hội, củng cố mối quan hệ giữa các thành viên trong cộng đồng. Sự chia sẻ các giá trị đạo đức dân tộc giúp điều hòa hành vi, hướng con người hành động theo chuẩn mực tập thể, tăng cường hợp tác, trách nhiệm và sự gắn kết xã hội. Như vậy, tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào không chỉ là giá trị văn hóa mà còn là cơ chế tâm lý - xã hội, trực tiếp điều chỉnh cảm xúc và hành vi, hình thành cộng đồng Việt Nam đoàn kết, tương trợ và bền vững.

2.4. Tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào trong điều chỉnh hành vi xã hội

Tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào không chỉ là giá trị văn hóa mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc điều chỉnh hành vi xã hội, hình thành các chuẩn mực ứng xử tích cực và củng cố sự gắn kết cộng đồng. Một trong những biểu hiện rõ rệt là khả năng thúc đẩy hành vi hỗ trợ cộng đồng. Người Việt có xu hướng chủ động giúp đỡ những người gặp khó khăn, tham gia hoạt động thiện nguyện, cứu trợ thiên tai, hiến máu hay chia sẻ tài sản. Những hành vi này phản ánh tác động mạnh mẽ của nghĩa đồng bào như một cơ chế tâm lý thúc đẩy cá nhân hành động vì lợi ích chung, vượt lên trên lợi ích cá nhân.

Tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào cũng góp phần điều hòa hành vi trong xung đột, giúp cá nhân kiềm chế cảm xúc tiêu cực và tìm kiếm giải pháp hòa giải. Các chuẩn mực truyền thống như “dĩ hòa vi quý”, “một điều nhịn, chín điều lành” không chỉ là lời răn dạy đạo lý mà còn hoạt động như một cơ chế tâm lý - xã hội, hướng con người giải quyết mâu thuẫn theo cách duy trì sự ổn định, hòa hợp trong cộng đồng.

Bên cạnh đó, tinh thần dân tộc còn định hướng hành vi vì lợi ích xã hội một cách rộng lớn hơn. Nó thúc đẩy người Việt tham gia các hoạt động tập thể,

thực hiện nghĩa vụ công dân, bảo vệ môi trường, tuân thủ pháp luật và hành động vì lợi ích chung. Những hành vi này phản ánh vai trò của bản sắc dân tộc trong việc hình thành trách nhiệm xã hội, củng cố lòng trung thành với cộng đồng và đảm bảo sự phát triển bền vững của xã hội.

Như vậy, tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào không chỉ điều tiết cảm xúc và hành vi cá nhân trong những tình huống cụ thể mà còn định hình các chuẩn mực hành vi xã hội rộng lớn, góp phần xây dựng một cộng đồng Việt Nam đoàn kết, nhân ái và có trách nhiệm.

2.5. Thực trạng tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào trong điều chỉnh hành vi xã hội và những thách thức hiện nay

Tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào luôn là nguồn sức mạnh nội sinh, điều hòa cảm xúc và định hướng hành vi vì lợi ích cộng đồng. Thực tế cho thấy, mỗi khi đất nước đối mặt với thiên tai hay dịch họa, người Việt thể hiện rõ nét bản sắc này. Trong các đợt bão lũ miền Trung, cả nước đã đồng loạt chung tay cứu trợ: từ việc quyên góp tiền, lương thực, áo quần, thuốc men cho đến tham gia trực tiếp các đội cứu hộ, vận chuyển hàng cứu trợ tới vùng bị ảnh hưởng. Tinh thần tương thân tương ái, nghĩa đồng bào thúc đẩy các hành vi hỗ trợ cộng đồng một cách tự phát nhưng đầy trách nhiệm, vượt lên trên lợi ích cá nhân, phản ánh cơ chế tâm lý - xã hội điều hòa cảm xúc và hành vi của người Việt.

Tương tự, trong lịch sử chống giặc ngoại xâm, tinh thần dân tộc đã trở thành lực lượng thống nhất cộng đồng, tạo động lực cho các cá nhân và tập thể dũng cảm hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Cảm giác “chung vận mệnh dân tộc” và niềm tin vào giá trị tập thể không chỉ thúc đẩy hành vi hỗ trợ lẫn nhau mà còn điều hòa xung đột nội bộ, khuyến khích giải quyết mâu thuẫn theo hướng hòa hợp và ổn định cộng đồng.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện đại, tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào đang đối mặt với những thách thức mới, đặc biệt từ các âm mưu và thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Chúng lợi dụng chiến tranh thông tin, diễn biến hòa bình, xuyên tạc các vấn đề xã hội, bóp méo hình ảnh hoạt động cứu trợ, hay thổi phồng khó khăn để làm giảm niềm tin của nhân dân. Trên không gian mạng, các tin đồn về “lợi dụng từ thiện” hay “cứu trợ không minh bạch” được phát tán nhanh chóng, nhằm kích thích dư luận tiêu cực và phá vỡ sự đồng lòng của cộng đồng. Ngoài ra, các thế lực này còn khai thác các vấn đề chính trị, tôn giáo, dân tộc, kích động sự chia rẽ vùng miền hoặc mâu thuẫn giữa người dân và chính quyền, từ đó tác động xấu đến hành vi hỗ trợ cộng đồng và tinh thần trách nhiệm công dân.

Bên cạnh những thách thức từ bên ngoài, một số xu hướng cá nhân hóa và ảnh hưởng tiêu cực từ mạng xã hội cũng làm suy giảm khả năng đồng cảm

và hành vi tương trợ thực chất, đặc biệt trong giới trẻ. Nhiều cá nhân chưa thực sự nhận thức rõ vai trò trách nhiệm công dân trong các tình huống cấp bách, dẫn tới hiệu quả tập thể chưa cao.

Do đó, việc phát huy tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào trong điều chỉnh hành vi xã hội hiện nay đòi hỏi các giải pháp đồng bộ để củng cố niềm tin, tăng cường gắn kết cộng đồng và bảo đảm hành vi vì lợi ích chung phát huy hiệu quả, đặc biệt trong những tình huống cấp bách hoặc khủng hoảng.

Như vậy, tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào vẫn là nguồn lực quan trọng điều hòa cảm xúc và hành vi xã hội, đồng thời là rào chắn tinh thần trước các âm mưu chia rẽ và tác động tiêu cực từ các thế lực thù địch, góp phần xây dựng một cộng đồng Việt Nam đoàn kết, nhân ái và có trách nhiệm.

2.6. Một số giải pháp phát huy tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào trong điều chỉnh hành vi xã hội

Một là, tăng cường giáo dục và truyền thông giá trị dân tộc

Tăng cường giáo dục và truyền thông về tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào đóng vai trò then chốt trong việc hình thành nhận thức, cảm xúc và hành vi tích cực của người dân, đặc biệt trong các tình huống thiên tai, dịch bệnh hay địch họa. Giá trị này không chỉ nuôi dưỡng lòng tự hào, trách nhiệm công dân mà còn giúp nâng cao khả năng nhận diện và phản bác các âm mưu, thủ đoạn chống phá từ các thế lực thù địch, từ đó duy trì sự đoàn kết và ổn định xã hội.

Việc thực hiện giải pháp này bao gồm nhiều nội dung cụ thể: lồng ghép các giá trị dân tộc - nghĩa đồng bào vào chương trình giáo dục từ tiểu học đến đại học thông qua các môn lịch sử, giáo dục công dân, đạo đức và các hoạt động ngoại khóa; sử dụng truyền thông đa phương tiện như mạng xã hội, phim tài liệu, chương trình truyền hình và báo chí để phổ biến các câu chuyện, hành động nhân văn, phong trào hỗ trợ cộng đồng, tạo hiệu ứng lan tỏa trong xã hội; đồng thời giáo dục ý thức cảnh giác trước các thông tin sai lệch và luận điệu xuyên tạc từ các thế lực thù địch, giúp người dân bảo vệ niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

Để cụ thể hóa, cần xây dựng bộ tài liệu giáo dục và chương trình đào tạo tích hợp các giá trị dân tộc - nghĩa đồng bào, với nội dung sinh động, thực tiễn và dễ áp dụng trong đời sống. Song song với đó, cần tổ chức các chiến dịch truyền thông xã hội, hội thảo, tọa đàm và diễn đàn trực tuyến nhằm lan tỏa giá trị tinh thần dân tộc, giới thiệu các gương điển hình trong việc tương trợ cộng đồng. Đồng thời, việc hướng dẫn kỹ năng phân tích, phản biện thông tin và nhận diện các luận điệu xuyên tạc, phối hợp với các cơ quan truyền thông chính thống để cung cấp thông tin chính xác, đáng tin cậy, sẽ giúp người dân nâng cao “miễn dịch thông tin” và củng cố niềm tin xã hội.

Hai là, xây dựng và khuyến khích các phong trào, hành vi tích cực

Xây dựng và khuyến khích các phong trào, hành vi tích cực đóng vai trò quan trọng trong việc biến tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào từ giá trị nhận thức thành hành vi cụ thể, góp phần củng cố sự gắn kết cộng đồng và phát huy trách nhiệm xã hội. Nội dung của giải pháp này bao gồm việc tổ chức các hoạt động thiện nguyện, cứu trợ thiên tai, hiến máu tình nguyện, bảo vệ môi trường, hỗ trợ người yếu thế... nhằm tạo cơ hội thực hành nghĩa đồng bào trong đời sống thực tế. Đồng thời, cần tôn vinh, khen thưởng và lan tỏa các hành vi tương trợ cộng đồng để củng cố các chuẩn mực đạo đức, khích lệ cá nhân và tập thể tiếp tục tham gia các hoạt động tích cực.

Biện pháp thực hiện bao gồm xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng, kết hợp truyền thông để lan tỏa hiệu quả và định kỳ đánh giá, ghi nhận các gương điển hình nhằm nhân rộng mô hình phong trào tích cực trong toàn xã hội.

Ba là, hướng dẫn kỹ năng quản lý xung đột và điều hòa cảm xúc

Kỹ năng quản lý xung đột và điều hòa cảm xúc là giải pháp quan trọng nhằm giúp cá nhân kiểm soát cảm xúc tiêu cực, ứng xử hợp lý trong các tình huống mâu thuẫn, đồng thời củng cố sự ổn định và hòa hợp trong cộng đồng. Nội dung của giải pháp này bao gồm đào tạo kỹ năng giao tiếp, giải quyết mâu thuẫn, kiểm soát cảm xúc, đặc biệt trong các môi trường tập thể như trường học, cơ quan, tổ chức xã hội. Đồng thời, cần lồng ghép các giá trị truyền thống như “dĩ hòa vi quý”, “một điều nhịn, chín điều lành” để giải quyết xung đột theo hướng hòa giải, tôn trọng lẫn nhau và duy trì ổn định cộng đồng. Biện pháp thực hiện gồm tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo, tập huấn thực hành kỹ năng mềm; xây dựng các tình huống giả lập để rèn luyện khả năng điều hòa cảm xúc và giải quyết xung đột; đồng thời tích hợp các giá trị truyền thống vào chương trình đào tạo, tạo cơ sở vừa học vừa áp dụng trong thực tiễn đời sống xã hội.

Bốn là, tăng cường vai trò của cộng đồng và chính quyền

Tăng cường vai trò của cộng đồng và chính quyền là giải pháp then chốt nhằm phát huy tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào trong việc điều hòa cảm xúc và hành vi xã hội, đồng thời củng cố niềm tin và sự gắn kết cộng đồng. Ý nghĩa của giải pháp này thể hiện ở việc tạo ra một môi trường xã hội thuận lợi, nơi các giá trị đoàn kết, sẻ chia và tương trợ được thực hành một cách có hệ thống, đồng bộ và bền vững, giúp tăng cường trách nhiệm công dân và khả năng ứng phó trước những thử thách, thiên tai hay âm mưu phá hoại từ các thế lực thù địch.

Nội dung của giải pháp bao gồm hai khía cạnh

chính: từ phía chính quyền, các cơ quan địa phương cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức xã hội, thiết lập các quỹ cứu trợ, chương trình an sinh xã hội, cơ chế hỗ trợ kịp thời cho người dân gặp khó khăn, đồng thời tạo điều kiện để các phong trào tương trợ cộng đồng phát triển; từ phía cộng đồng, các tổ chức xã hội, đoàn thể và người dân chủ động tổ chức các hoạt động đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau, đồng thời giám sát, phản bác các thông tin sai lệch và luận điệu xuyên tạc nhằm bảo vệ niềm tin tập thể.

Biện pháp thực hiện bao gồm xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền và cộng đồng, xác định rõ trách nhiệm của từng bên trong việc huy động, phân phối nguồn lực hỗ trợ; tổ chức các chương trình đào tạo, hướng dẫn kỹ năng vận hành quỹ cứu trợ và triển khai phong trào tương trợ; đồng thời phát triển các kênh thông tin minh bạch, chính thống để định hướng dư luận, nâng cao “miễn dịch thông tin” cho cộng đồng, giúp duy trì sự đoàn kết, ổn định xã hội và phát huy hiệu quả các giá trị dân tộc trong đời sống hiện đại.

Năm là, tăng cường “miễn dịch thông tin” và cảnh giác trước âm mưu thù địch phản động

Đây là giải pháp then chốt nhằm bảo vệ niềm tin xã hội, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và đảm bảo hành vi xã hội tích cực không bị tác động tiêu cực từ các thông tin sai lệch hoặc luận điệu xuyên tạc. Ý nghĩa của giải pháp này nằm ở việc nâng cao khả năng nhận thức, phản biện và phân tích thông tin của người dân, từ đó duy trì ổn định cảm xúc, định hướng hành vi theo các giá trị dân tộc - nghĩa đồng bào và giảm thiểu nguy cơ bị thao túng, chia rẽ.

Nội dung của giải pháp bao gồm: giáo dục và nâng cao nhận thức về các thủ đoạn tinh vi của các thế lực thù địch, đặc biệt là chiến tranh thông tin và diễn biến hòa bình; rèn luyện kỹ năng phân tích, kiểm chứng thông tin; đồng thời cung cấp các kênh thông tin chính thống, minh bạch, đáng tin cậy để định hướng dư luận xã hội.

Biện pháp thực hiện cụ thể gồm: tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo về nhận diện tin giả, thông tin xuyên tạc; phát triển các công cụ, ứng dụng hỗ trợ kiểm chứng thông tin cho người dân; tăng cường vai trò của các cơ quan truyền thông chính thống trong việc cung cấp thông tin chính xác và nhanh chóng; đồng thời khuyến khích cộng đồng chủ động phản bác các thông tin sai lệch, chia sẻ các nguồn tin đáng tin cậy, từ đó hình thành khả năng “miễn dịch thông tin” hiệu quả trong toàn xã hội.

3. Kết luận

Tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào là những giá trị cốt lõi, vừa là nền tảng văn hóa, vừa là cơ chế tâm lý - xã hội quan trọng, điều hòa cảm xúc và định hướng hành vi của người Việt trong đời sống cộng đồng. Thực tiễn cho thấy, những giá trị này thúc đẩy hành vi hỗ trợ cộng đồng, củng cố trách nhiệm công dân, điều hòa xung đột và định hướng hành vi vì lợi

ích chung, đặc biệt rõ nét trong các tình huống thiên tai, dịch bệnh, hoặc chống giặc ngoại xâm.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, tinh thần dân tộc - nghĩa đồng bào cũng đang đối mặt với nhiều thách thức, từ ảnh hưởng tiêu cực của mạng xã hội, sự cá nhân hóa trong đời sống, đến các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, nhằm làm suy giảm niềm tin xã hội và phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc.

Để phát huy tối đa giá trị của tinh thần dân tộc và nghĩa đồng bào, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp: tăng cường giáo dục và truyền thông về giá trị dân tộc; xây dựng và khuyến khích các phong trào, hành vi tích cực; hướng dẫn kỹ năng quản lý xung đột và điều hòa cảm xúc; tăng cường vai trò của cộng đồng và chính quyền; đồng thời nâng cao “miễn dịch thông tin” để nhận diện, phản bác các luận điệu xuyên tạc. Khi được triển khai hiệu quả, những giải pháp này không chỉ củng cố sự đoàn kết, gắn bó cộng đồng mà còn tạo nền tảng vững chắc để phát triển xã hội Việt Nam nhân ái, ổn định và bền vững trong mọi hoàn cảnh ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Giáo trình Triết học Mác-Lênin*. Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia Việt Nam.
- [2]. Hoàng Văn Cương (2015). *Tâm lý học xã hội: Lý thuyết và ứng dụng*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
- [3]. Lê Minh Hùng. (2017). *Văn hóa và bản sắc dân tộc Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa Thông tin.
- [4]. Phạm Văn Sơn. (2019). *Tâm lý học ứng dụng trong đời sống xã hội*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [5]. Nguyễn Thị Thanh Hương. (2020). *Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân: Giá trị lịch sử và hiện tại*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.

National spirit - compatriot sense: The factors regulating emotions and social behavior of Vietnamese people

Tran Quoc Hoan - Le Ngoc Tuan Kien

Nguyen Hue University - Email: tranquochuan125gmail.com.

Abstract: The national spirit and the sense of compatriot are two core values of Vietnamese cultural identity, strongly shaping the psychological and social life of the Vietnamese people. From a psychological perspective, these are not only cultural-ethical values but also mechanisms that regulate emotions and behaviors, orienting individuals' attitudes and modes of conduct within the community. The article analyzes the psychological foundations of national spirit and the sense of compatriot, the mechanisms through which they influence emotions and behaviors, as well as their manifestations in the modern context. It also identifies the current situation and proposes measures to promote these values in regulating the social behavior of the Vietnamese people.

Keywords: National spirit, sense of compatriot, community psychology, emotion regulation, social behavior.